

UBND PHƯỜNG TRẦN HƯNG ĐẠO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BAN CHỈ HUY PHÒNG CHÁY Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
CHỮA CHÁY RỪNG

Số: /BCHPCCCR

Phường Trần Hưng Đạo, ngày tháng năm 2025

PHƯƠNG ÁN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG

Tên phường: Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo

Địa chỉ: Số 68 đường Trần Nguyên Đán, tổ dân phố Bích Động – Tân
Tiến, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng

Phần I

CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;
- Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;
- Căn cứ Nghị Định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024;
- Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;
- Căn cứ Văn bản số 7881/VP-NNMT ngày 21/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc tăng cường thực hiện công tác phòng cháy và chữa cháy rừng;
- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương.

2. Đặc điểm rừng trên địa bàn

Tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp của phường là 2491,16 ha, trong đó: Diện tích rừng đặc dụng 1123,52 ha, rừng phòng hộ 194,12 ha, rừng sản xuất 1173,52 ha; tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp do Ban Quản lý rừng đang quản

lý 1497,7 ha; tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp UBND phường đang quản lý: 952,07 ha; diện tích rừng và đất lâm nghiệp do đơn vị vũ trang quản lý: 41,39 ha. Trong đó diện tích rừng tự nhiên (rừng Dẻ): 12,05 ha thuộc loại rừng đặc dụng do Ban Quản lý rừng quản lý tại khu vực Đa Cốc. Diện tích rừng trên địa bàn phường là loại rừng trên núi đất với thảm thực bì tương đối phát triển, đặc biệt với diện tích rừng trên cao gồm: rừng rậm, cỏ lau, cỏ ranh và một số loài cây bụi thảm tươi khác, ...

- Vị trí địa lý: Phường Trần Hưng Đạo có diện tích tự nhiên là 66,89 km², quy mô dân số là 35.932 người và được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Hưng Đạo, xã Lê Lợi và một phần diện tích của phường Cộng Hoà. Phường có phía bắc và tây bắc giáp tỉnh Bắc Ninh; phía nam giáp phường Chí Linh và phường Chu Văn An; phía đông giáp phường Nguyễn Trãi và phường Trần Nhân Tông. Phường có vị trí địa lý, giao thông thuận lợi, nằm trên tuyến đường quốc lộ 37 kết nối Hà Nội-Quảng Ninh tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu và phát triển kinh tế của địa phương.

- Giao thông: Đa phần diện tích rừng gần khu dân cư, di chuyển tương đối thuận lợi tuy nhiên phần diện tích rừng giáp tỉnh Bắc Ninh (Bắc Giang cũ) nằm xa khu dân cư, địa hình phức tạp, di chuyển khó khăn.

- Các nguồn nước chính gần nhất có thể phục vụ chữa cháy: Hệ thống bể chứa nước thuộc công trình phòng cháy, chữa cháy rừng trong khu vực Chùa Côn Sơn. Hồ Đập Vền thuộc tổ dân phố Trung Quê, hồ Côn Sơn thuộc tổ dân phố Tiên Sơn. Ngoài ra, có thể tận dụng nguồn nước từ hệ thống ao bể nước của nhà dân, ...

3. Những nguy cơ gây cháy rừng

- Diễn biến thời tiết phức tạp, nắng hạn kéo dài nguy cơ xảy ra cháy rừng cao;

- Người dân của xã Đan Hội, tỉnh Bắc Ninh thường phát đốt dọn để trồng rừng sản xuất gây cháy lan sang;

- Đốt dọn mội, đốt vàng mã thời điểm lễ tết;

- Một số người dân ý thức chưa cao khi vào rừng, sử dụng lửa để thực hiện các hoạt động săn bắt, hái lượm lâm sản trái phép bất cẩn gây cháy rừng.

4. Thực trạng công tác phòng cháy và chữa cháy rừng

Trong những năm gần đây, được sự quan tâm của các cấp Ủy, Chính quyền trên địa bàn phường thường chỉ xảy ra các điểm cháy nhỏ ít gây ra hậu quả đáng kể. Tuy nhiên sau khi cơn bão số 3 năm 2024 (Yagi) xảy ra gây nhiều thiệt hại về

rừng. Lượng cây gãy đổ nhiều cùng với cây bụi thảm tươi dày gây ra rất nhiều khó khăn thậm chí nguy hiểm trong công tác phòng cháy chữa cháy rừng. Đặc biệt sau cơn bão, thời tiết hanh khô kéo dài từ tháng 9 năm 2024 đến đầu năm 2025 làm những cây rừng gãy đổ và cây bụi thảm tươi càng khô kiệt dẫn tới cháy rừng xảy ra với tần suất và cường độ cao hơn hẳn các năm trước.

Diện tích đất vườn thừa của người dân quanh vùng đều giáp ranh với rừng nên việc kiểm soát lửa do các hộ gia đình tự ý đốt dọn gặp nhiều khó khăn, việc đốt dọn vườn không kiểm soát đã gây nên những vụ cháy rừng trên địa bàn. Bên cạnh đó việc người dân tự ý bố trí các phần mộ của gia đình trên rừng, hàng năm vào các dịp thanh minh, lễ tết... việc đốt vàng mã ở những vị trí này cũng tiềm ẩn những nguy cơ gây cháy rừng rất cao.

Nhận thức rõ được tầm quan trọng của việc giữ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn, UBND phường xây dựng kế hoạch bảo vệ rừng, kiện toàn lại Ban chỉ huy PCCCR, xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy rừng, thành lập các tổ đội quần chúng nhân dân tham gia bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, lấy lực lượng dân quân tự vệ làm nòng cốt, tiến hành:

- Tổ chức và chỉ đạo lực lượng Công an phường, Ban Chỉ huy quân sự phường, Kiểm lâm địa bàn ký quy chế phối hợp bảo vệ rừng.
- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm, Ban Quản lý rừng thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm soát lửa rừng tại các khu vực rừng trọng điểm cháy rừng nhằm phát hiện và xử lý kịp thời tình huống khi có cháy rừng xảy ra.
- Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của phường nhằm thường xuyên nhắc nhở để người dân nâng cao ý thức chấp hành các quy định của Nhà nước về bảo vệ rừng cũng như phòng cháy, chữa cháy rừng. Khuyến cáo người dân không được đốt dọn vườn rừng thiếu kiểm soát, khi đốt dọn vườn gần rừng phải tạo đường băng trắng xung quanh khu vực vườn nhằm tránh cháy lan lên rừng.
- Duy trì hoạt động của các tổ đội quần chúng bảo vệ rừng và PCCCR, đảm bảo lực lượng thường xuyên, lực lượng ứng cứu, trang thiết bị thông tin lạc để chữa cháy kịp thời khi có sự cố cháy rừng xảy ra. Phân công cán bộ trực 24/24 ở các tổ dân phố và tại văn phòng UBND phường, tập trung những tháng cao điểm về nắng nóng và trong suốt mùa khô hanh.
- Làm giảm nguồn vật liệu cháy: trước mùa khô ở những khu rừng có khả năng cháy rừng cao, đặc biệt những khu rừng gần nơi dân cư cần thu dọn các vật liệu rơi rụng để giảm nguồn vật liệu cháy, ngăn chặn nguy cơ cháy lan vào rừng.

4.1. Các khu vực thường xảy ra cháy rừng:

- Khu rừng thuộc tổ dân phố Hàm Ếch Thông Công, nhất là khu rừng giáp ranh với tổ dân phố Trại Sen thuộc phường Chu Văn An.

- Khu rừng thuộc tổ dân phố Vườn Đào giáp ranh với khu rừng thuộc phường Chí Linh.

- Khu vực rừng thuộc tổ dân phố Bến.

4.2. Phương tiện, thiết bị, công cụ PCCCR hiện có:

- Phương tiện thủ công: Dao phát, cuốc, cào, xẻng, bàn đập, ủng hoặc giày đi rừng, đèn pin, loa phóng thanh, thùng gánh nước, ...

- Phương tiện cơ giới: Xe máy tự túc, máy bơm nước, máy cưa xăng, máy cắt thực bì (máy phát cỏ), ...

4.3. Các giải pháp PCCCR

4.3.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức:

Nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành của người dân trong việc bảo vệ rừng và PCCCR thì công tác tuyên truyền ở địa phương được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Việc tuyên truyền được triển khai dưới nhiều hình thức khác nhau như: tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của phường hoặc lồng ghép vào các chương trình họp của ủy ban phường, họp Đảng ủy phường, các cuộc họp Chi bộ tổ dân phố, đưa nội dung phòng cháy và chữa cháy rừng vào các buổi học, sinh hoạt ngoại khóa của trường học tại cơ sở.

4.3.2. Họp giao ban:

- Hàng tháng UBND phường tổ chức họp giao ban đánh giá kết quả thực hiện, tình hình phát triển kinh tế xã hội, an ninh, chính trị, bảo vệ rừng và PCCCR của địa phương, đề ra phương hướng nhiệm vụ cho tháng tới.

- Hàng năm tổ chức Hội nghị tổng kết công tác quản lý bảo vệ rừng nhằm đánh giá và rút kinh nghiệm tình hình thực hiện công tác bảo vệ rừng và PCCCR trong năm, xây dựng Kế hoạch bảo vệ rừng cho năm tiếp theo.

4.4. Các yếu tố tự nhiên, kinh tế xã hội ảnh hưởng đến nguy cơ cháy rừng tại địa bàn quản lý.

- Tình hình dân số phân bố dân cư không đồng đều, trình độ dân trí của một số người dân còn hạn chế, ý thức chấp hành pháp luật và nhận thức của người dân về các quy định của Nhà nước về bảo vệ rừng còn chưa thực sự đầy đủ, nhất là đối với công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Các hoạt động xã hội, sản xuất nông - lâm nghiệp và các hoạt động khác có tác động đến nguy cơ xâm hại rừng, cháy rừng.

- Một số diện rừng thuộc tổ dân phố Trung Quê của phường giáp với diện tích đất rừng của tỉnh Bắc Ninh tương đối dài. Việc phát, đốt dọn rừng của người dân tỉnh bạn thường có nguy cơ cháy lan sang rừng địa phương.

Phần II

PHÒNG CHÁY RỪNG

1. Tổ chức lực lượng phòng cháy và chữa cháy rừng

1.1. Ban Chỉ huy cấp phường

TT	Họ, tên người chỉ huy chữa cháy	Chức Vụ	Số điện thoại liên lạc
1	Nguyễn Văn Hà	Chủ tịch UBND phường – Trưởng ban	0912.525.878
2	Nguyễn Như Nguyễn	Phó Chủ tịch UBND phường – Phó Ban TT	0985.650.048
3	Đặng Quang Huy	Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị - Phó trưởng ban	0974.005.729
4	Nguyễn Hồng Hải	Chánh Văn phòng HĐND&UBND phường	0942832230
5	Vũ Duy Đăng	Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội phường	0988269408
6	Hoàng Văn Dũng	Giám đốc Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông phường	0888888834
7	Nguyễn Trọng Hữu Thắng	Trưởng Ban xây dựng Đảng	0904029245
8	Vũ Thị Thanh Hương	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy	0902137414
9	Trần Quốc Khánh	Chủ tịch UB MTTQ phường	0904838789
10	Nguyễn Văn Tuấn	Chỉ huy Trưởng BCHQS phường - Phó ban	0374061963
11	Trần Trọng Hùng	Trưởng Công an phường - Phó ban	0913367197
12	Lê Khả Hưng	Kiểm lâm phụ trách địa bàn phường Trần Hưng Đạo	0976625484
13	Mạc Đình Dương	Trạm trưởng Trạm quản lý rừng Tây Hải Phòng	0984752487

1.2. Tổ, đội PCCCR tổ dân phố

TT	Tên đơn vị	Số người	Họ, tên tổ chữa cháy rừng	Số điện thoại tổ trưởng	Khu vực ứng cứu, hỗ trợ
----	------------	----------	---------------------------	-------------------------	-------------------------

		tham gia			
1	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Đa Cốc	5	Trần Văn Kiên – Tổ trưởng	0962184577	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khi được huy động
2			Hoàng Văn Thắng	0904143588	
3			Nguyễn Văn Quyết	0374249306	
4			Vũ Khắc Hùng	0393692322	
5			Vũ Như Thế	0986202689	
6	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố An Mô	5	Phạm Văn Cương – Tổ trưởng	0979801045	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khi được huy động
7			Phạm Văn Quyền	0964372699	
8			Phạm Văn Khu	0934307225	
9			Lương Văn Sự	0929678585	
10			Nguyễn Văn Thuân	0868679083	
11	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Thanh Tân	5	Nguyễn Đức Bình – Tổ trưởng	988699118	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khi được huy động
12			Hoàng Văn Nhất	0397486745	
13			Đỗ Mạnh Bền	0342023938	
14			Trương Văn Chiến	0973396301	
15			Phạm Văn Mạnh	0981673613	
16	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Trung Quê	5	Nguyễn Duy Khoa – Tổ trưởng	0365599061	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khi được huy động
17			Chu Tiến Trường	0969970325	
18			Vũ Trí Mạnh	0982728623	
19			Nguyễn Văn Chính	0909377390	
20			Hoàng Đình Đô	0337952943	
21	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Bến		Mạc Văn Sơn – Tổ trưởng	0984842439	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khi được huy động
22			Phạm Văn Tùng	0395655701	
23			Nguyễn Đức Triệu	0963261955	
24			Đồng Văn Lợi	0395594850	
25			Nguyễn Đức Tám	0334872287	

26	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Dược Sơn	3	Nguyễn Văn Vĩnh – Tổ trưởng	0985956659	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khi được huy động
27			Nguyễn Văn Bình		
28			Nguyễn Văn Hương		
29	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Lương Quan	4	Vũ Trí Sơn – Tổ trưởng	0934309628	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khi được huy động
30			Tạ Quang Trung	097 5688112	
31			Vũ Văn Hào	035 6639689	
32			Nguyễn Văn Sang	098 7524692	
33	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Cầu Dòng	5	Mạc Văn Định – Tổ trưởng	0976386729	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khi được huy động
34			Vũ Đình Tiến	0984012099	
35			Hoàng Công Huy	0356809996	
36			Nguyễn Quang Vinh	0398437061	
37			Trần Đình Tuấn	0814328955	
38	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Chúc Thôn	5	Lê Văn Thái – Tổ trưởng	091 5013500	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khi được huy động
39			Nguyễn Văn Bào	035 6435981	
40			Nguyễn Văn Lợi	038 3625278	
41			Hoàng Hữu Trường	035 7700086	
42			Hoàng Hữu Hạnh	036 7455368	
43	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Chi Ngãi 1	5	Hoàng Hữu Hà – Tổ trưởng	0376241343	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khi được huy động
44			Đặng Ngọc Hòa	0904921676	
45			Đặng Văn Trang	0366508080	
46			Nguyễn Hoàng Sơn	0862698586	
47			Nguyễn Quy Trang	0978999241	
48	Tổ, đội PCCCR rừng	5	Trịnh Đình Hồng- Tổ trưởng	0379958690	Tổ dân phố khu vực sinh sống và
49			Hoàng Đức Thành	0386963769	

50	tổ dân phố		Trần Đức Hiền	987427269	toàn bộ địa
51	Thanh Tảo		Nguyễn Thị Huyền	0987294872	bản phường
52			Nguyễn Văn Thi	0384784389	khi được huy động
53	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Dinh Sơn	3	Vũ Văn Tùng – Tổ trưởng	0385471456	Tổ dân phố
54			Vũ Duy Nam	0971332213	khu vực sinh sống và
55			Cao Văn Sinh	0329356920	toàn bộ địa bản phường khi được huy động
56	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Phượng Sơn	5	Vũ Trí Năng – Tổ trưởng	0366349157	Tổ dân phố
57			Chu Văn Tập	0373019519	khu vực sinh sống và
58			Vũ Duy Chung	0984055132	toàn bộ địa
59			Chu Văn Ba	0348306833	bản phường
60			Chu Văn Tuyền	0985129834	khi được huy động
61	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Ngọc Tân	5	Nguyễn Văn Trường – Tổ trưởng	0377813919	Tổ dân phố
62			Vũ Trí Thao	0398177732	khu vực sinh sống và
63			Nguyễn Văn Thích	098462967	toàn bộ địa
64			Nguyễn Văn Hùng	0347852414	bản phường
65			Nguyễn Văn Chiến	0349626261	khi được huy động
66	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Kim Điền	4	Phạm Văn Oanh- Tổ trưởng	0977951464	Tổ dân phố
67			Nguyễn văn Sự	0368481775	khu vực sinh sống và
68			Cao Văn Đích	0972213809	toàn bộ địa
69			Trần Kim Lam	0973157197	bản phường khi được huy động
70	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Bắc Đầu	5	Lê văn Cường – Tổ trưởng	0977047201	Tổ dân phố
71			Nguyễn tất phúc	0398946506	khu vực sinh sống và
72			Phạm khắc Vĩnh	0333079982	toàn bộ địa
73			Đỗ Văn Lợi	0386606093	bản phường
74			Trần Hữu Quyền	0376073861	

					khí được huy động
75	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố An Lĩnh	5	Lê Thanh Sơn – Tổ trưởng	0987237548	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khí được huy động
76			Nguyễn Thị Nhường	0967862602	
77			Trần Văn Tỏa	0325248678	
78			Nguyễn Văn Sỹ	0977363110	
79			Nguyễn Thế Văn	0974720051	
80	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Tiên Sơn	6	Nguyễn Thị Hương – Tổ trưởng	0375562725	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khí được huy động
81			Nguyễn Ngọc Sáng	0984473944	
82			Dương Văn Chúc	0978832409	
83			Nguyễn Văn Xa	0382989530	
84			Nguyễn Huy Thép	0977881618	
85			Nguyễn Văn Mẫn	0369076931	
86	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Hàm Ếch – Thông Cống	4	Trần Trung Thành- Tổ trưởng	0971008486	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khí được huy động
87			Nguyễn Quy Đăng	0384368481	
88			Nguyễn Văn Xoan	0335008596	
88			Nguyễn Đức Ngọt	0865908163	
89	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Vạn Yên	6	Lương Văn Khánh – Tổ trưởng	0389047131	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khí được huy động
90			Phạm Khắc Liên	0389866810	
91			Phạm Khắc Hoàn		
92			Phạm Khắc Hòa		
93			Vũ Thị Linh		
94			Nguyễn Thị Mơ		
95					
96	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Vườn Đào	5	Nguyễn Văn Mùa- Tổ trưởng	0981734172	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường
97			Vũ Văn Thu	0337517495	
98			Vũ Thị Hà	0966832343	
99			Nguyễn Công Ty	0966065845	

100			Hoàng Đình Thiên	0373879681	khí được huy động
101	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Chi Ngãi 2	5	Phùng Đức Minh – Tổ trưởng	0973053963	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khí được huy động
102			Nguyễn Văn Hào	0352991967	
103			Vũ Thị Khanh	0372285726	
104			Nguyễn Hữu Tuyền	0906109359	
105			Nguyễn Thị Chuyên	0385758624	
106					
107	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Tân Trường	5	Bùi Hữu Sáu – Tổ trưởng	0368074116	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khí được huy động
108			Trần Văn Dự		
109			Trần Quốc Huy		
110			Phạm Duy Tân		
111			Nguyễn Văn Đức		
112	Tổ, đội PCCCR rừng tổ dân phố Chúc Cường	4	Mạc Thị Lan – Tổ trưởng	0963901799	Tổ dân phố khu vực sinh sống và toàn bộ địa bàn phường khí được huy động
113			Nguyễn Ngọc Phương	0966259388	
114			Dương Văn Quảng	0395949305	
115			Vũ Đức Phô	0356763378	

2. Các biện pháp phòng cháy rừng

2.1 Thời gian dễ xảy ra cháy rừng trên địa bàn:

Phần lớn vào các thời kỳ nắng nóng kéo dài và vào các tháng mùa khô từ tháng 9 đến tháng 4 năm sau.

2.2. Xác định vùng trọng điểm cháy rừng :

Khu rừng thuộc các tổ dân phố: Hàm Ếch Thông Công, Vườn Đào, Bến. Ngoài ra, những khu rừng thuộc các tổ dân phố có nguy cơ cháy cao như: Tiên Sơn, Bắc Đầu, Trung Quê, An Lĩnh, An Mô, Đa Cốc,...

2.3. Tổ chức lực lượng phòng và chữa cháy rừng :

Thiết lập hệ thống tổ chức công tác phòng cháy, chữa cháy rừng từ phường đến tổ dân phố, các đoàn thể, tổ đội địa phương giúp cho việc chỉ đạo, chỉ huy

thống nhất và tổ chức thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng một cách có hiệu quả. Ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo điều hành liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

Công an phường, Ban Chỉ huy Quân sự phường bố trí lực lượng thường trực đảm bảo, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi được huy động đồng thời huy động lực lượng, phương tiện cần thiết tham gia chữa cháy rừng và các đơn vị, tổ chức trên địa bàn chủ động các phương án hỗ trợ chữa cháy rừng khi có yêu cầu.

Giao Công an phường chủ trì phối hợp với các cơ quan, phòng ban liên quan điều tra nguyên nhân, xác minh, làm rõ đối tượng gây cháy rừng, xử lý nghiêm người có hành vi vi phạm.

Kiểm lâm địa bàn, Công an phường, Quân sự phường thực hiện nghiêm chỉnh quy chế phối hợp trong bảo vệ rừng và PCCCR đã ký, có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra của chủ rừng theo quy định.

Trạm Y tế phường đảm bảo các trang thiết bị cần thiết trong công tác hậu cần, cứu chữa người bị thương (nếu có) trong quá trình chữa cháy rừng.

Tổ chức các lực lượng Công an, Quân sự, Kiểm lâm, dân quân tự vệ phối hợp cùng các tổ, đội quân chúng bảo vệ rừng của các tổ dân phố tuần tra trong những ngày nắng nóng cao điểm.

Đảm bảo dụng cụ, phương tiện chữa cháy rừng: Các đôi cao, khu vực không có nước có thể mang nước lên đồi cất giữ trong can để sử dụng cùng bình phun đeo vai có hiệu quả tốt trong việc ngăn việc cháy lại từ nguyên nhân lửa ngùn, cháy ngầm bởi thảm khô, rế cây, ... ; Các dụng cụ, phương tiện PCCCR được bố trí tại văn phòng UBND phường đảm bảo phát huy tác dụng trong quá trình chữa cháy rừng, các dụng cụ đã được cấp phát cho tổ dân phố, tổ đội, các loại dụng cụ của cá nhân.

Theo dõi diễn biến thời tiết, tình hình cháy rừng trong ngày. Phân công trực PCCCR tại đơn vị.

+ Tại văn phòng UBND phường có bảng phân công trực ban hằng ngày. Theo dõi diễn biến thời tiết, tình hình cháy rừng trong ngày, cán bộ trực ban có nhiệm vụ theo dõi, báo cáo lãnh đạo khi có cháy rừng xảy ra. Đồng thời phối hợp với các cơ quan, giữ liên lạc và trao đổi thông tin, hướng xử lý nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra;

+ Cán bộ trực báo cáo tình hình trong ngày cho Ban chỉ huy PCCCR của phường và có bàn giao ca trực vào sáng ngày hôm sau.

Trong thời gian nắng nóng cao độ, hạn chế giải quyết nghỉ phép, nghỉ chế độ, giảm các cuộc họp không cần thiết, tập trung nhân lực cho công tác PCCCR, bố trí lực lượng đủ để thường trực xử lý các tình huống cháy rừng xảy ra kể cả ngày nghỉ lễ, thứ 7 và Chủ nhật.

2.4. Tổ chức tuyên truyền giáo dục.

- Theo thống kê tình hình cháy rừng trên địa bàn trong những năm qua, nguyên nhân chính gây ra cháy rừng là do con người trong quá trình sử dụng lửa không có ý thức, việc đốt dọn vườn tiếp giáp với rừng phòng hộ, sản xuất không có kiểm soát dẫn đến các vụ cháy rừng. Do vậy cần tập trung làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục nhằm nâng cao ý thức và nhận thức của người dân về công tác bảo vệ rừng và PCCCR của địa phương.

- Tuyên truyền phòng cháy rừng được thực hiện qua các phương tiện thông tin đại chúng như loa truyền thanh, khẩu hiệu, hệ thống biển báo tuyên truyền bảo vệ rừng như (bảo vệ rừng, chữa cháy rừng là trách nhiệm của toàn dân), việc lồng ghép nội dung về công tác bảo vệ rừng trong các cuộc họp tổ dân phố, chi bộ cơ sở là rất cần thiết.

- Tùy theo đối tượng để tuyên truyền, giáo dục cho thích hợp và có hiệu quả. Đối với quần chúng nhân dân cần ngắn gọn, dễ hiểu, phổ thông, càng nhiều hình ảnh trực quan càng tốt. Cách tuyên truyền cũng cần linh hoạt như kết hợp họp dân, các đợt sinh hoạt cộng đồng, cũng có thể tuyên truyền những hộ gia đình sống ven rừng.

2.5. Nâng cao nghiệp vụ PCCCR.

- Phối hợp với lực lượng bảo vệ rừng của các chủ rừng và các tổ, đội quần chúng tham gia bảo vệ rừng PCCCR tham gia tập huấn hàng năm theo chỉ đạo của cấp trên, cần được mở cụm tập huấn hàng năm.

- Tùy theo đối tượng để có chương trình và phương pháp tập huấn về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật liên quan đến công tác PCCCR.

- Năng lực chỉ huy, kỹ năng cứu hộ và cứu nạn trong PCCCR.

- Kỹ năng công tác cộng đồng và tuyên truyền, nâng cao nhận thức về PCCCR.

- Phối hợp với các ban ngành diễn tập với nhiều dạng địa hình, loại vật liệu cháy và các phương tiện, trang thiết bị cứu chữa cháy khác nhau và sự phối kết hợp giữa các lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân đội, tổ đội quần chúng tham gia ứng cứu, công tác hậu cần, cứu thương, cứu nạn.

2.6. Phòng cháy bằng các biện pháp kỹ thuật Lâm sinh.

- Làm giảm nguồn vật liệu cháy: trước mùa khô ở những khu rừng có khả năng cháy rừng cao, đặc biệt những khu rừng gần nơi dân cư cần thu phát dọn thực bì, cây bụi, lau lách, dọn các vật liệu rơi rụng để giảm nguồn vật liệu cháy, ngăn chặn nguy cơ cháy lan vào rừng.

- Giám sát việc xử lý thực bì: Kiểm lâm phụ trách địa bàn, tổ, đội PCCCR tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ không để người dân vào rừng phát, đốt rừng làm nương rẫy trái phép gây cháy rừng.

3. Các biện pháp chữa cháy rừng

3.1. Phát hiện đám cháy:

Khi phát hiện đám cháy cần phải báo động cho toàn thể nhân dân trong tổ dân phố biết qua hệ thống loa truyền thanh và tổ trưởng tổ dân phố phải báo cáo ngay với Ban chỉ huy PCCCR của phường để huy động thêm lực lượng chữa cháy.

3.2. Tổ chức chữa cháy:

Khi đám cháy xảy ra ở địa bàn tổ dân phố nào thì tổ trưởng tổ dân phố đó phải báo cáo Chủ tịch UBND phường để huy động lực lượng phòng cháy, chữa cháy của tổ dân phố đó và đồng thời tổ trưởng tổ dân phố có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cho từng người mang theo dụng cụ chữa cháy như: Dao, quốc, can, thùng đựng nước đồng thời cần có cán bộ y tế đi theo và mang dụng cụ cứu thương kịp thời.

Việc chữa cháy phải tuân theo chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ huy PCCCR, mỗi nhóm chữa cháy phải cử một tổ trưởng để điều hành và bố trí lực lượng chữa cháy tránh xảy ra thương vong về người. Người chỉ huy chữa cháy trước khi bố trí chữa cháy phải xác định được hướng gió và phạm vi đám cháy có thể lan rộng để có kế hoạch làm băng trắng cản lửa chặn phía trước ngọn lửa đồng thời đốt ngược lại đám cháy để dập tắt ngọn lửa.

Khi lực lượng tại chỗ không đủ sức dập tắt đám cháy, Trưởng Ban chỉ huy PCCCR cần liên hệ đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn tham gia hỗ trợ.

3.3. Biện pháp chữa cháy

- Dập lửa phải kịp thời, triệt để.
- Hạn chế thấp nhất mọi thiệt hại.
- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho lực lượng chữa cháy.
- Thực hiện phương châm 4 tại chỗ:
 - + Chỉ huy tại chỗ
 - + Lực lượng tại chỗ
 - + Phương tiện tại chỗ

+ Hậu cần tại chỗ

3.4. Biện pháp an toàn khi chữa cháy:

- Tổ trưởng tổ chữa cháy có trách nhiệm quản lý các thành viên tham gia chữa cháy đảm bảo an toàn, làm theo sự chỉ đạo của tổ trưởng.
- Nắm vững địa hình vùng rừng đang cháy, tốc độ cháy, quy mô đám cháy, để điều động lực lượng và phương tiện thích hợp.
- Đối với người tham gia chữa cháy cần trang bị bảo hộ để chịu nóng, chống ngạt khói khi chữa cháy.
- Trường hợp cháy nơi sườn dốc cao, không được cơ động phía trước ngọn lửa nhằm đảm bảo an toàn tính mạng con người, tránh thương vong về người.
- Những trường hợp bị thương, nhiễm độc của khói lửa cần phải được đưa ra khỏi khu vực nguy hiểm để cứu chữa và chăm sóc kịp thời.
- Trong khi chữa cháy phải kiên quyết, triệt để nhưng phải đặt nguyên tắc an toàn lên hàng đầu.

3.5. Biện pháp khắc phục sau đám cháy:

Khi đám cháy đã được dập tắt, tiến hành kiểm tra quân số điểm danh những người đã tham gia chữa cháy, nếu thiếu người phải xác định vị trí, đối tượng để đi tìm, sau đó các lực lượng có liên quan như Công an, Quân sự phường, Ban Quản lý rừng, Kiểm lâm tiến hành kiểm tra hiện trường, xác định vị trí tiểu khu, lô, khoảnh, tổ chức điều tra xác minh nguyên nhân xảy ra cháy, đo đạc diện tích và mức độ thiệt hại để báo cáo theo quy định.

4. Trang bị phương tiện và thiết bị phục vụ phòng cháy, chữa cháy rừng⁽⁹⁾

Huy động phương tiện dụng cụ phục vụ chữa cháy tại chỗ bao gồm: Dao phát, giầy, ủng và tất cả các dụng cụ khác như: Thùng gánh nước, can, cuốc, xẻng, máy bơm nước... trường hợp chữa cháy vào ban đêm phải có đèn pin và người dân địa phương dẫn đường.

5. Tổ chức theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến tình hình cháy rừng và báo cáo về Ban chỉ đạo các cấp

Ban chỉ huy PCCCR phường cùng với Kiểm lâm địa bàn nhận nguồn tin từ Hạt Kiểm lâm (là đơn vị thường trực, thường xuyên theo dõi cảnh báo sớm cháy rừng và các điểm cháy trên cổng thông tin điện tử của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm tại website: <http://vnforest.gov.vn/>) để chủ động triển khai các biện pháp

PCCCR. Thông tin kịp thời tới các ngành, đoàn thể của phường và tổ đội bảo vệ và PCCCR tại các tổ dân phố và thông tin từ cơ sở.

Khi nhận được tin báo cháy Ban chỉ huy PCCCR phường thông tin kịp thời tới lực lượng, các ngành, đoàn thể của phường, tổ đội bảo vệ rừng, PCCCR tại các tổ dân phố và đồng thời triển khai ngay lực lượng chữa cháy. Theo dõi chặt chẽ thông tin cảnh báo cháy của Hạt Kiểm lâm và thông tin của Đài truyền thanh, Đài phát thanh. Trong thời kỳ cấp cảnh báo cháy rừng ở cấp IV, V có thông tin báo cáo tình hình cháy rừng hằng ngày về cơ quan Kiểm lâm địa phương.

6. Kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện phương án theo khoản 9 Điều 13 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Chủ tịch UBND cấp xã có thẩm quyền quyết định cấp kinh phí từ ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để phục vụ công tác PCCCR, ngoài dự toán chi thường xuyên đã được phê duyệt.

Ngân sách địa phương: chi cho công tác chuẩn bị, mua sắm, sửa chữa, bổ sung phương tiện – thiết bị, tập huấn, diễn tập, tuyên truyền, tuần tra, kiểm tra.

Nguồn dự phòng ngân sách: sử dụng trong các tình huống khẩn cấp, vượt ngoài dự toán được giao.

Hỗ trợ từ cấp trên (cấp tỉnh, trung ương): khi xảy ra cháy rừng nghiêm trọng, vượt khả năng ứng phó của địa phương.

Các nguồn tài chính hợp pháp khác: đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân; hỗ trợ từ dự án, chương trình, tổ chức trong và ngoài nước theo đúng quy định.

Kinh phí được quản lý, sử dụng đúng mục đích, công khai, minh bạch, tuân thủ Luật Ngân sách Nhà nước. Bên cạnh đó sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp UBND thành phố bố trí kinh phí để hỗ trợ phương tiện, thiết bị, đào tạo và hậu cần phục vụ PCCCR theo chỉ đạo của UBND thành phố.

Phần III

PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY RỪNG

1. Tình huống xảy ra cháy rừng (Tổ dân phố tự tổ chức chữa cháy)

Vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 23/11/2025, trong quá trình tuần tra địa bàn, tổ đội PCCCR của tổ dân phố Vườn Đào đã phát hiện có khói đen bốc lên từ khu vực rừng sản xuất do UBND phường quản lý, sau khi tới xác định điểm cháy thuộc khu rừng do gia đình ông Trần Văn Khoa trồng, chăm sóc; tổ PCCCR đã thông tin đến tổ trưởng tổ dân phố Vườn Đào. Sau khi tổ trưởng tổ dân phố tiếp nhận thông tin lập tức báo cáo đồng chí Trưởng ban chỉ huy PCCCR phường,

Kiểm lâm phụ trách địa bàn; huy động tại chỗ 04 thành viên trong tổ PCCCR của tổ dân phố, dân quân tự vệ 10 người cùng gia đình ông Trần Văn Khoa và một số người dân xung quanh mang dụng cụ chữa cháy trực tiếp đến hiện trường. Nhận định điểm cháy nhỏ khả năng bùng phát không cao lực lượng trên đã đủ để khống chế ngọn lửa, đồng chí tổ trưởng tổ dân phố phân công mỗi người cách nhau khoảng 15 đến 20m sử dụng các dụng cụ hiện có gạt, cào lớp thảm mục dưới tán rừng để tạo đường băng trắng rộng khoảng 3m - 5m bao quanh đám cháy đồng thời tổ chức đốt ngược lại đám cháy khi đủ an toàn. Sau thời gian 30 phút đám cháy đã được khống chế hoàn toàn không để ngọn lửa cháy lan sang các lô bên cạnh. Chữa cháy xong, đồng chí tổ trưởng tổ dân phố cho số người tham gia chữa cháy xuống vị trí an toàn điểm danh quân số. Qua điểm danh quân số đủ trong quá trình chữa cháy không ai bị thương. Ban Chỉ huy PCCCR của phường đã chỉ đạo cán bộ chuyên môn của phường tiến hành xác định vị trí lô khoảnh, đo đếm xác định diện tích rừng bị cháy, mức độ thiệt hại và báo cáo theo quy định đồng thời chỉ đạo Công an phường phối hợp với Hạt Kiểm lâm điều tra nguyên nhân gây cháy rừng và báo cáo các cấp có thẩm quyền theo đúng trình tự.

Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo chỉ đạo đồng chí tổ trưởng tổ dân phố đôn đốc gia đình ông Trần Văn Khoa tiến hành biện pháp lâm sinh trên diện tích bị thiệt hại do cháy rừng vào vụ trồng rừng kế tiếp.

2. Phương án xử lý tình huống cháy phức tạp nhất

2.1. Giả định tình huống cháy phức tạp nhất

- Thời điểm cháy: Vào hồi 16 giờ 25 phút ngày 18/10/2025, người dân tổ dân phố Trung Quê phát hiện có lửa cháy trên diện tích rừng giáp ranh với tỉnh Bắc Ninh. Người dân đã gọi điện báo cho đồng chí tổ trưởng tổ dân phố, ngay sau đó đồng chí tổ trưởng đã báo cho đồng chí Trưởng ban chỉ huy PCCCR phường Trần Hưng Đạo đồng thời báo tin cho đồng chí Kiểm lâm phụ trách địa bàn.

- Điểm xuất phát cháy: Qua xác định ban đầu, điểm xuất phát cháy nằm trong diện tích rừng phòng hộ trồng Keo, Thông do Ban Quản lý rừng quản lý .

- Nguyên nhân xảy ra cháy: Theo phản ánh người dân, thời gian gần đây có một số đối tượng từ tỉnh Bắc Ninh di chuyển theo diện tích rừng giáp ranh sang rừng của phường để đốt ong, bắt rắn, ... Khả năng rất cao do các đối tượng này sử dụng lửa để săn bắt dẫn tới cháy rừng.

- Loại rừng: Phòng hộ do Ban Quản lý rừng quản lý

- Lớp thảm thực bì: Gồm rành rành, cỏ lau và nhiều loài cây bụi khác, ... do thời tiết nắng hanh kéo dài nên đã khô nỏ, dễ bắt cháy và lan nhanh.

- Thời gian cháy tự do: Do vị trí cháy ở trên cao, di chuyển khó khăn nên từ thời điểm phát hiện đám cháy tới khi lực lượng chữa cháy tiếp cận được đám cháy mất khoảng 45 phút.

- Dự kiến khả năng lan truyền của đám cháy: Thời tiết hanh khô kết hợp gió khá mạnh thuận hướng cháy nên khả năng lan truyền đám cháy là rất nhanh.

- Những ảnh hưởng tác động đến việc chữa cháy rừng:

+ Vị trí diện tích rừng bị cháy ở trên cao, quãng đường di chuyển trong rừng khá dài, đường đi khó khăn không thể sử dụng phương tiện di chuyển: xe máy, ô tô dẫn tới việc khi tiếp cận đám cháy lực lượng chữa cháy đã khá mất sức làm giảm hiệu quả hoạt động chữa cháy.

+ Đường di chuyển trong rừng hẹp, bị cây bụi che lấp và thời điểm trời đã tối dễ dẫn tới bị lệch đường, mất nhiều thời gian để lên tới vị trí cháy rừng.

+ Lượng cây bụi, thảm tươi dày, trải rộng, khô nỏ dễ bắt cháy.

+ Tại thời điểm xảy ra cháy, gió khá mạnh và hướng gió thuận theo đám cháy gây cháy lan nhanh.

+ Rất nhiều cây rừng do ảnh hưởng của bão đã gãy đổ chắn ngang đường đi gây khó khăn cho việc di chuyển đồng thời cây đổ đã khô, mục dễ bắt cháy, cháy mạnh gây nguy hiểm cho lực lượng chữa cháy.

+ Không thể sử dụng các thiết bị, dụng cụ chữa cháy có hiệu quả cao như: máy bơm, máy thổi khí, máy cắt thực bì, ... do địa hình phức tạp cũng như lượng cây gãy đổ, cây bụi nhiều.

2.2. Tổ chức triển khai chữa cháy rừng

Sau khi được thông tin, đồng chí chủ tịch UBND phường Trần Hưng Đạo đã huy động lực lượng chữa cháy đồng thời trực tiếp có mặt tại vị trí tập kết lực lượng.

Chỉ huy chữa cháy: do đồng chí chủ tịch UBND phường trực tiếp có mặt tại hiện trường và chỉ huy lực lượng tham gia chữa cháy.

Các Tổ đội PCCCR của tổ dân phố: do đồng chí tổ trưởng tổ dân phố làm tổ trưởng; các thành viên làm tổ viên.

Cán bộ phòng Kinh tế Hạ tầng Đô thị, phòng Văn hóa, Trạm Y tế phường phụ trách công tác hậu cần.

- Triển khai các biện pháp chữa cháy:

Chữa cháy chủ yếu bằng phương pháp thủ công, kết hợp cơ giới nếu điều kiện cho phép. Cụ thể:

Bố trí đội hình chữa cháy: Khi xảy ra cháy, tốc độ gió tăng nhanh lên thì tốc độ lan tràn càng nhanh vì vậy khi chữa cháy phải khẩn trương bố trí lực lượng được tổ chức thành các tổ đội (từ 7 - 10 người /tổ) chia thành các mũi đi theo tuyến cố định trên bản đồ để tiếp cận đám cháy. Trong tổ cần có các đồng chí nắm vững địa bàn, nắm vững kỹ thuật chữa cháy, quả quyết, xử lý nhanh, dứt khoát, dễ dàng, chính xác. Thiết bị chữa cháy phải huy động kịp thời, người chỉ huy phải sử dụng thành thạo các thiết bị thông tin liên lạc.

+ Lập sơ đồ địa hình khu vực cháy, xác định điểm cháy, mức độ lan tỏa, xác định khí hậu (gió, hướng gió)

+ Chuẩn bị và kiểm tra công cụ, dụng cụ chữa cháy.

+ Tập trung lực lượng và chia tổ thành các mũi tiến công.

+ Chỉ dẫn phân công các tổ trên cơ sở hướng tiến đến điểm cháy để dập lửa; chỉ dẫn phối hợp tác chiến giữa các tổ; chỉ dẫn phương tiện dập lửa trong từng trường hợp cụ thể.

- Chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy rừng:

Khi phát hiện đám cháy phải huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ để chữa cháy theo một số phương pháp kỹ thuật, chiến thuật sau:

+ Phương pháp giới hạn đám cháy: Khi phát hiện điểm cháy, Kiểm lâm phụ trách địa bàn, cán bộ UBND phường và đội chữa cháy phải nhanh chóng xác định các yếu tố: địa hình (dốc hay bằng), tình hình rừng (lá rộng hay lá kim), vật liệu cháy (ít hay nhiều), khí hậu (khô hay ẩm, nóng hay mát, gió to hay nhỏ, hướng gió...), khẩn trương chọn phương án tạo vành đai trắng để khống chế và giới hạn đám cháy không cho cháy lan, thường phát đường băng (dọn sạch vật liệu cháy trước hướng gió tạo đai hạn chế lửa).

+ Phương pháp đốt chặn dập tắt lửa: Phương pháp này áp dụng nơi địa hình hiểm trở, đi lại khó khăn, độ dốc lớn, đám cháy và vật liệu cháy lớn khó dập, khó huy động phương tiện trực tiếp, thời tiết khô hanh, gió lớn, đám cháy lan tỏa nhanh có nguy cơ tạo thành vùng cháy lớn. Chỉ huy cần phải khẩn trương hội ý, bàn luận đưa ra quyết định chọn đầu hướng gió, trên dốc, cách trước đám cháy một khoảng nhất định theo tính toán tốc độ lan tỏa của đám cháy để phát dọn vật liệu tạo băng trắng trước và đốt chặn đầu đám cháy chính, khi hai đám cháy gặp nhau, lúc đó đám cháy sẽ được dập tắt.

Lực lượng tại chỗ: Tổ đội quần chúng BVR-PCCCR các tổ dân phố.

Lực lượng tăng cường: lực lượng dân quân tự vệ, thanh niên xung kích, ...

- Phương tiện, dụng cụ, thông tin liên lạc: huy động các phương tiện, dụng cụ PCCCR đã được cấp phát về các tổ dân phố do đồng chí tổ trưởng tổ dân phố bảo quản tại Nhà văn hóa: giấy, tất đi rừng, quần áo bảo hộ, vĩ đập lửa, câu liêm, quốc, bàn cào, thiết bị phát âm đa năng...; ngoài ra còn có các phương tiện, dụng cụ của lực lượng tăng cường bao gồm các dụng cụ, phương tiện trên và có thêm các thiết bị cơ giới như: máy cưa xăng, ...

- Đón tiếp các lực lượng được huy động:

Trong trường hợp đám cháy không kịp thời dập tắt, có nguy cơ cháy lớn lan nhanh sang các lô rừng xung quanh, lực lượng tại chỗ không có khả năng dập tắt đám cháy thì đồng chí phụ trách chỉ huy lực lượng chữa cháy liên hệ huy động lực lượng quân sự trên địa bàn, cụ thể là Tiểu đoàn 3 thuộc Trung đoàn 2 phối hợp tham gia chữa cháy.

Do quãng đường di chuyển lên vị trí chữa cháy phức tạp, đồng chí phụ trách chỉ huy lực lượng chữa cháy bố trí một số đồng chí tiếp đón và dẫn đường cho lực lượng chữa cháy được huy động. Trong mỗi tổ di chuyển lên vị trí chữa cháy cần có đồng chí nắm vững địa bàn, kỹ thuật chữa cháy và trang bị đầy đủ phương tiện liên lạc để phối hợp cùng các tổ khác chữa cháy theo chỉ đạo của đồng chí phụ trách.

- Đảm bảo hậu cần, hoạt động phục vụ chữa cháy:

+ Hậu cần: Phân công cho lực lượng cán bộ Kế toán, Văn phòng, Văn hóa khẩn trương mua sắm lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm đảm bảo cho số người tham gia chữa cháy trên.

+ Y tế: Phân công đồng chí Trạm trưởng Trạm Y tế phường phụ trách công tác cứu thương khi có người bị thương trong khi tham gia chữa cháy rừng. Lực lượng tham gia gồm: cán bộ của Trạm Y tế, cán bộ Phòng Kinh tế Hạ tầng Đô thị, cán bộ phòng Văn hóa. Các loại thuốc dùng và dụng cụ y tế do đồng chí Trạm trưởng Trạm Y tế phường phụ trách về chuyên môn đảm bảo việc cứu thương khi chữa cháy.

+ Phân công cán bộ phòng Văn hóa chịu trách nhiệm chăm sóc cho những người tham gia chữa cháy rừng; Công chức phòng Kinh tế Hạ tầng Đô thị thống kê, đánh giá thiệt hại đồng thời phối hợp cùng Công an phường, cán bộ Ban Quản lý rừng, cán bộ Kiểm lâm địa bàn điều tra, xác định nguyên nhân cháy rừng.

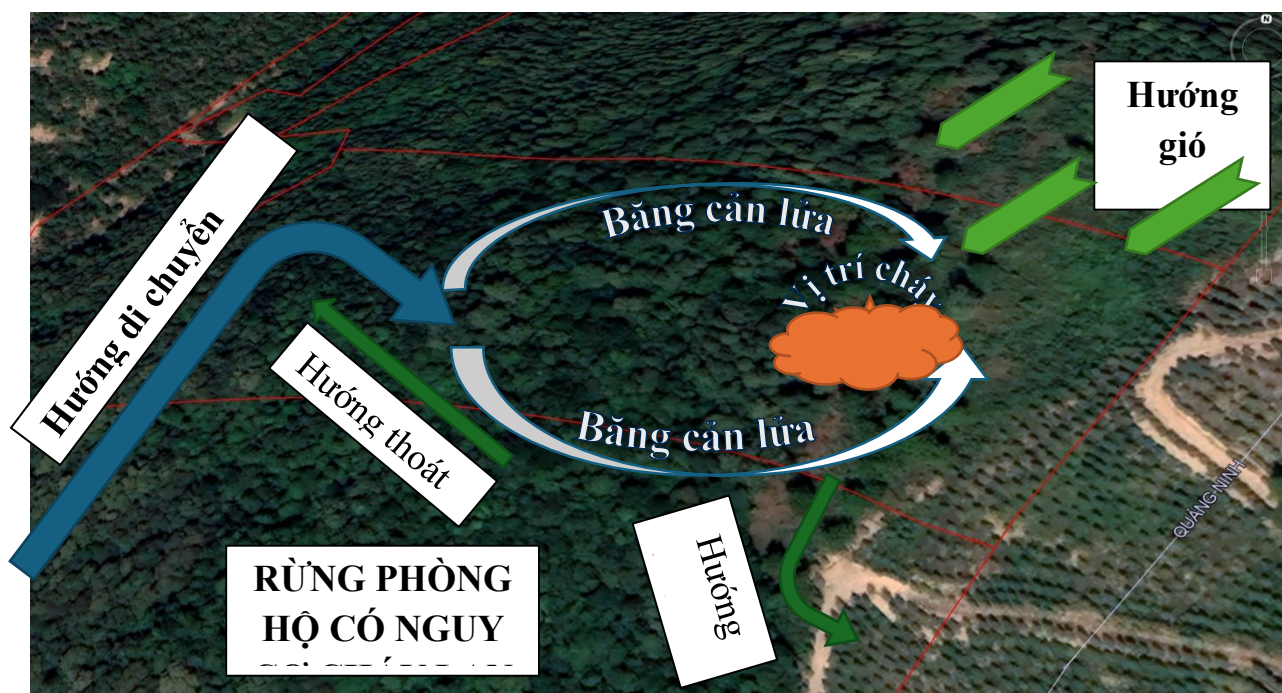
- Bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả vụ cháy:

+ Giao cho cán bộ Văn phòng, Kế toán, thủ quỹ thực hiện bồi dưỡng người chữa cháy rừng theo đúng quy định và phù hợp với nguồn ngân sách của phường.

+ Ban Quản lý rừng (chủ rừng) có trách nhiệm phân công cán bộ cùng chủ hộ nhận khoán tiến hành kiểm tra kỹ không để lửa bùng phát gây cháy lại; giữ nguyên hiện trường, không để các đối tượng lợi dụng cháy rừng để lên thu dọn, khai thác trên diện tích rừng bị cháy và khu vực xung quanh. Đánh giá khả năng phục hồi rừng sau cháy, biện pháp khắc phục: Sau khi cháy rừng vì xảy ra cháy mất đất nhanh, tốc độ lây lan nhanh gây thiệt hại không nhỏ đến diện tích rừng.

+ Giao Công an phường phối hợp Kiểm lâm địa bàn điều tra, xác minh nguyên nhân cháy rừng, truy tìm thủ phạm để xử lý nghiêm theo quy định của Pháp luật.

2.3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy



Lực lượng chữa cháy sau khi tập trung được phân thành các tổ di chuyển tiếp cận đám cháy theo đường mòn, đồng chí thuộc địa bàn có trách nhiệm dẫn đường.

Sau khi tới vị trí quan sát được đám cháy, căn cứ theo hướng gió đồng chí phụ trách chỉ huy phân công chia các tổ theo 02 hướng:

- Đa phần lực lượng chữa cháy tiến hành tạo băng cản lửa theo hướng xuôi chiều gió ngăn lửa cháy lan sang các lô rừng xung quanh. Căn cứ theo tốc độ gió và địa hình, lượng vật liệu cháy để xác định khoảng cách tạo băng phù hợp, an toàn.

- Một phần lực lượng chữa cháy di chuyển theo chiều ngược lại tạo đường băng cản lửa khép kín đề phòng tình trạng hướng gió thay đổi.

Các đồng chí phụ trách các tổ chữa cháy thường xuyên giữ liên lạc, báo cáo tình hình cho đồng chí chỉ huy và đảm bảo an toàn cũng như hiệu quả của công tác chữa cháy. Sau khi xác định chính xác đã thành công tạo băng cản lửa cô lập đám cháy, căn cứ địa hình, hướng gió, chiều rộng đường băng cản lửa, số lượng người tham gia chữa cháy, đồng chí chỉ huy cân nhắc việc sử dụng phương pháp đốt chặn.

Trong suốt quá trình chữa cháy, các tổ cần đảm bảo khoảng cách an toàn với đám cháy, luôn ghi nhớ vị trí và luôn sẵn sàng rút lui theo hướng thoát nạn đã đề ra trong trường hợp nguy cấp, có biến cố phát sinh.

Hướng thoát nạn có thể quay lại theo đường di chuyển chữa cháy hoặc theo lối mòn di chuyển sang phần diện tích đất trống giáp ranh địa phận tỉnh Quảng Ninh.

Do triển khai công tác chữa cháy kịp thời, lực lượng tham gia chữa cháy được chỉ huy, tổ chức, phối hợp tốt, đạt hiệu quả nên đến hồi 19 giờ 10 phút cùng ngày đám cháy được dập tắt hoàn toàn.

2.4. Báo cáo tình hình cháy rừng

Tổng hợp báo cáo tình hình về vụ cháy rừng tới Hạt Kiểm lâm khu vực IV và Ban chỉ đạo PCCCR thành phố.

2.5. Khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra

- Khắc phục hậu quả sau cháy rừng:

+ *Ban Quản lý rừng (chủ rừng) xác định mức độ rừng bị thiệt hại sau khi cháy, thống kê và báo cáo Hạt Kiểm lâm, Ủy ban nhân dân phường.*

+ *Giao Công an phường phối hợp Kiểm lâm địa bàn điều tra, xác minh nguyên nhân cháy rừng, truy tìm thủ phạm để xử lý nghiêm theo quy định của Pháp luật.*

- Phục hồi rừng sau cháy:

Ban Quản lý rừng (chủ rừng) có trách nhiệm thực hiện các biện pháp phục hồi rừng sau khi cháy. Căn cứ mức độ thiệt hại, chủ rừng xác định và thực hiện các giải pháp phục hồi rừng sau khi cháy gồm: khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung hoặc trồng rừng mới theo đúng quy định.

Phần IV

BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN

PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY HÀNG NĂM
(nếu có thay đổi)

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung bổ sung, chỉnh lý	Chủ tịch UBND phường

Nội dung phương án trên được ban hành với mục tiêu nâng cao hiệu quả công tác PCCC trên địa bàn./.

Nơi nhận

- Lãnh đạo UBND phường;
- Thành viên BCH PCCC phường;
- Lưu: VT.

KT TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Nguyễn Như Nguyễn